

Số: 88/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 158/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trương Thị Phương T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: khóm S, phường T, tỉnh Đồng Tháp (khóm S, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp cũ).

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Quốc P, sinh năm 1978.

Địa chỉ: khóm S, phường T, tỉnh Đồng Tháp (khóm S, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp cũ).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trương Thị Phương T và anh Nguyễn Quốc P thống nhất thỏa thuận cho chị Trương Thị Phương T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Phương N, sinh ngày 09/6/2015 (phù hợp với con chung Nguyễn Phương N muốn được sống với mẹ).

Chị Trương Thị Phương T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nguyễn Quốc P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Anh Nguyễn Quốc P không cấp dưỡng nuôi con chung do chị Trương Thị Phương T không yêu cầu.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trương Thị Phương T tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà **chị T** đã nộp là 300.000đ theo biên lai số **0001137** ngày 04/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. **Chị T** được nhận lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí chênh lệch đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 12 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Huỳnh Anh